

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận thí sinh trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh
đào tạo trình độ Thạc sĩ đợt 2 năm 2025

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 501/QĐ-TTg ngày 03/4/2006 của Thủ tướng Chính Phủ về việc thành lập Học viện Quản lý giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-HVQLGD ngày 30/12/2020 của Học viện Quản lý giáo dục về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 616/QĐ-HVQLGD ngày 23 tháng 06 năm 2022 của Giám đốc Học viện Quản lý Giáo dục về việc Ban hành Quy định đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định 1289/QĐ-HVQLGD ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Học viện QLGD về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2025;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh ngày 31 tháng 12 năm 2025 về xét điểm trúng tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1499/QĐ-HVQLGD ngày 31 tháng 12 năm 2025 về việc phê duyệt điểm trúng tuyển kì thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng QLĐT-GDCT&CTSV,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận 139 thí sinh trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2025 của Học viện Quản lý giáo dục ngành Quản lý giáo dục và ngành Tâm lý học lâm sàng. (Danh sách thí sinh trúng tuyển kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Các Ông (Bà) Trưởng phòng TCHC, Trưởng phòng QLĐT-GDCT&CTSV, Trưởng các đơn vị liên quan, và các Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Vụ Giáo dục ĐH, Bộ GD & ĐT (để báo cáo);
- Như điều 2;
- Lưu TCHC, P. QLĐT-GDCT&CTSV.



TS. Phan Hồng Dương

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH QUẢN LÝ GIÁO DỤC ĐỢT 2 NĂM 2025**
(Kèm theo Quyết định số 151/VQĐ-HVQLGD ngày 31 tháng 12 năm 2025)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
1	QL001	Đỗ Nguyên Phương An	18/12/2003	
2	QL002	Hoàng Thị Phương Anh	11/3/1998	
3	QL003	Ngô Thị Phương Anh	19/9/1992	
4	QL004	Nguyễn Hoàng Thu Anh	22/9/1995	
5	QL005	Nguyễn Mai Anh	28/6/2000	
6	QL006	Nguyễn Tú Anh	13/11/1993	
7	QL007	Phạm Vân Anh	13/7/1993	
8	QL008	Tạ Lê Tùng Anh	16/11/2002	
9	QL009	Trịnh Thị Huyền Anh	01/12/2003	
10	QL010	Nguyễn Thị Bích	07/7/1991	
11	QL011	Nguyễn Diệu Bình	13/4/1988	
12	QL012	Đặng Thị Minh Châu	20/02/1993	
13	QL013	Nguyễn Thị Kim Dung	03/02/1978	
14	QL014	Tạ Thị Thuỳ Dung	26/01/1992	
15	QL015	Lê Thị Ánh Dương	24/11/1984	
16	QL016	Nguyễn Thuỳ Dương	08/12/2000	
17	QL017	Nguyễn Hương Giang	17/11/1983	
18	QL018	Nguyễn Thu Hà	23/8/1993	
19	QL019	Cao Thị Hà	29/6/1988	
20	QL020	Phạm Thị Hà	15/02/1981	
21	QL021	Đinh Đăng Hải	31/7/2003	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
22	QL022	Nguyễn Thị Thanh Hải	21/7/1984	
23	QL023	Vũ Hồng Hạnh	30/11/1983	
24	QL024	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	17/5/1981	
25	QL025	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	10/10/1997	
26	QL026	Đỗ Thị Thuý Hằng	09/11/1982	
27	QL027	Lê Phương Hằng	28/7/1984	
28	QL028	Lê Thị Bích Hằng	13/3/1985	
29	QL029	Đoàn Thị Thu Hiền	16/5/1984	
30	QL030	Đặng Thị Hiền	23/7/1983	
31	QL031	Nguyễn Mạnh Hiệp	31/7/1993	
32	QL032	Bùi Ngọc Hoa	27/10/1990	
33	QL033	Nguyễn Thị Kim Hoa	16/01/1979	
34	QL034	Phạm Thị Lê Hoàn	04/6/1981	
35	QL035	Nguyễn Thị Hoàng	31/10/1981	
36	QL036	Phạm Thị Thanh Hồng	24/4/1980	
37	QL037	Trần Thị Huệ	03/6/1992	
38	QL038	Tạ Thị Huệ	15/6/1984	
39	QL039	Trương Quý Huy	20/3/1987	
40	QL040	Chữ Thị Thu Huyền	12/12/1979	
41	QL041	Nguyễn Thu Huyền	03/11/2002	
42	QL042	Bùi Thị Lan Hương	21/10/1976	
43	QL043	Dương Thị Thanh Hương	17/01/1981	
44	QL044	Lương Xuân Hương	24/10/2000	
45	QL045	Nguyễn Thị Hương	04/6/1985	
46	QL046	Phạm Thị Quỳnh Hương	26/11/1999	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
47	QL047	Phạm Thị Thu Hương	28/01/1992	
48	QL048	Trịnh Hoàng Hương	17/8/1982	
49	QL049	Nguyễn Cao Khánh	07/5/1998	
50	QL050	Đặng Thị Khoa	05/3/1982	
51	QL051	Cung Hồng Lâm	07/01/1997	
52	QL052	Lê Thị Hồng Liên	30/6/1981	
53	QL053	Phan Mỹ Linh	23/11/2002	
54	QL054	Nguyễn Thị Khánh Linh	09/11/1993	
55	QL056	Phan Thị Ngọc Loan	08/6/1981	
56	QL057	Nguyễn Thị Mên	26/6/1990	
57	QL058	Tạ Thị Minh	14/6/1994	
58	QL059	Cung Giáng Trà My	11/8/1993	
59	QL060	Hoàng Thị My My	07/02/2003	
60	QL061	Nguyễn Thị Khánh My	26/02/1993	
61	QL062	Lê Hoàng Nam	15/10/2001	
62	QL063	Nguyễn Phương Nga	15/12/2000	
63	QL064	Nguyễn Thị Nga	10/6/1989	
64	QL065	Bùi Khánh Ngân	05/7/2002	
65	QL066	Vũ Kim Ngân	28/9/1997	
66	QL067	Nguyễn Lan Ngọc	07/7/1988	
67	QL068	Vương Thị Bích Ngọc	31/5/1980	
68	QL069	Đinh Thị Nhân	11/11/1985	
69	QL070	Đỗ Hồng Nhung	18/5/1995	
70	QL072	Nguyễn Thị Kim Nhung	01/5/1973	
71	QL073	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	31/10/1986	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
72	QL074	Đinh Thị Hương Nụ	03/8/1979	
73	QL075	Nguyễn Thị Phú	03/3/1981	
74	QL076	Nguyễn Thị Mai Phương	12/8/1985	
75	QL077	Trần Lan Phương	13/11/1981	
76	QL078	Trịnh Thị Phương	09/6/1985	
77	QL079	Vi Hồng Quang	05/3/1985	
78	QL080	Dương Thu Quỳnh	10/8/1995	
79	QL081	Nguyễn Thị Quỳnh	08/2/1989	
80	QL082	Nguyễn Ngọc Sơn	12/6/1994	
81	QL083	Phạm Thị Hồng Sơn	28/6/1981	
82	QL084	Phạm Thanh Tam	26/01/1984	
83	QL085	Phạm Minh Tâm	13/12/1991	
84	QL086	Nguyễn Phương Thảo	31/10/1998	
85	QL087	Phạm Thu Thảo	11/11/1991	
86	QL088	Mẫn Thị Minh Thu	03/9/1988	
87	QL089	Nguyễn Xuân Thu	22/5/1993	
88	QL090	Phạm Thị Thu	17/10/1992	
89	QL091	Phùng Minh Thủy	09/3/1983	
90	QL092	Nguyễn Ngọc Thủy	26/01/1992	
91	QL093	Nguyễn Thị Ngọc Thủy	07/8/1981	
92	QL094	Nguyễn Thị Thanh Thủy	13/6/1984	
93	QL095	Phạm Thanh Thủy	26/6/1978	
94	QL096	Phạm Bích Huyền Thương	23/11/1983	
95	QL097	Dương Thị Thường	26/6/1986	
96	QL098	Phạm Văn Tiến	25/9/1984	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
97	QL099	Lê Thu Trang	18/02/2000	
98	QL100	Nguyễn Thị Trang	14/8/1992	
99	QL101	Nguyễn Thị Huyền Trang	12/11/1986	
100	QL102	Phạm Quỳnh Trang	18/10/1987	
101	QL103	Phan Thị Mai Trang	30/12/1980	
102	QL104	Trịnh Thị Hoàng Trang	09/8/1994	
103	QL105	Nguyễn Hữu Tùng	22/4/1983	
104	QL106	Nguyễn Thị Minh Tuyền	02/7/1976	
105	QL107	Hoàng Thu Vân	22/6/1998	
106	QL108	Trần Thu Vân	14/10/1999	
107	QL109	Vũ Thảo Vân	18/11/2001	
108	QL110	Nguyễn Ngọc Viễn	16/8/1987	

Ấn định danh sách: 108 người

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH TÂM LÝ HỌC LÂM SÀNG ĐỢT 2 NĂM 2025**
(Kèm theo Quyết định số 1500/QĐ-HVQLGD ngày 31 tháng 12 năm 2025)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
1	TL001	Nguyễn Trường An	31/7/2001	
2	TL002	Nguyễn Thị Anh	3/8/2002	
3	TL004	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	25/1/1996	
4	TL006	Vũ Thị Thanh Bình	28/9/1998	
5	TL007	Nguyễn Thị Châm	3/11/1984	
6	TL010	Phùng Thị Chung	10/02/1999	
7	TL016	Cao Thị Hà	20/8/1986	
8	TL017	Hoàng Thị Thu Hà	25/4/1996	
9	TL021	Phạm Thị Thanh Hương	29/4/1983	
10	TL022	Hoàng Thị Hoài Hương	30/10/1985	
11	TL024	Bùi Hoàng Huyền	24/9/1993	
12	TL025	Lâm Khánh Huyền	21/8/2003	
13	TL030	Tổng Khánh Linh	10/9/1995	
14	TL031	Trần Khánh Ly	20/6/2002	
15	TL032	Triệu Hải My	24/5/1992	
16	TL033	Nguyễn Thị Ngọc	16/3/2002	
17	TL034	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	15/8/1997	
18	TL035	Nguyễn Thị Nhật	23/1/1994	
19	TL036	Phạm Hồng Nhung	20/8/1999	
20	TL037	Ngô Hồng Nhung	1/6/2002	
21	TL038	Nguyễn Thị Nhung	12/1/1997	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
22	TL039	Lê Mạnh Phú	19/9/2003	
23	TL041	Phạm Minh Quân	6/1/2003	
24	TL042	Trần Ngọc Quyết	6/5/2003	
25	TL045	Nguyễn Mậu Sáng	13/12/2002	
26	TL046	Trần Thị Hồng Thắm	27/7/2002	
27	TL047	Nguyễn Văn Thao	20/2/1999	
28	TL048	Hoàng Phương Thuý	11/5/1992	
29	TL050	Mạc Thu Trang	26/7/2003	
30	TL051	Ma Tiến Tùng	26/7/2003	
31	TL052	Phạm Quỳnh Vân	3/8/2003	

Ấn định danh sách: 31 người

